

**Phụ lục**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ**  
**THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG THỦ DÂN SỰ**  
**ĐẾN NĂM 2030 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

*(Kèm theo Kế hoạch số 184 /KH-UBND ngày 10 /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| TT       | Nội dung  | Cơ quan chủ trì               | Cơ quan phối hợp                            | Thời gian thực hiện                    |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ  |
|----------|---|-------------------------------|---|--|-------------------------|----------------------------|--|
|          |   |                               |   | Giai đoạn 1 (đến năm 2025)             | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |  |
| <b>I</b> | <b>KIỆN TOÀN, HOÀN THIỆN CƠ CHẾ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>   |                               |   |  |                         |                            |  |
| 1        | Thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trên cơ sở kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT & TKCN.                               | Bộ CHQS tỉnh                  | Các cơ quan, đơn vị, UBND huyện, TP         | Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền |                         |                            | Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh  |
| 2        | Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.   | Bộ CHQS tỉnh                  | Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan | Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền |                         |                            | Quyết định của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS tỉnh.                             |
| 3        | Thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương trên cơ sở kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT & TKCN cùng cấp. | Các sở, ngành, UBND huyện, TP | Bộ CHQS tỉnh                                | Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền |                         |                            | Quyết định của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các cấp |
| 4        | Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, UBND huyện, TP.                              | Các sở, ngành, UBND huyện, TP | Bộ CHQS tỉnh                                | Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền |                         |                            | Quyết định của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS các cấp                           |

| TT         | Nội dung  | Cơ quan chủ trì                                     | Cơ quan phối hợp  | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ  |
|------------|---|---|---|----------------------------|-------------------------|----------------------------|--|
|            |   |   |   | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |  |
| 5          | Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy trình ứng phó các loại hình sự cố, thảm họa, thiên tai.   | Các sở, ngành, UBND huyện, TP theo lĩnh vực quản lý | Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan                     | x                          | x                       |                            | Quyết định của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các cấp     |
| <b>II</b>  | <b>HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>   |   |   |                            |                         |                            |  |
| -          | Rà soát tham mưu HĐND, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật phòng thủ dân sự. | Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh                             | Sở Tư Pháp và các sở, ngành, UBND huyện, thành phố có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành |
| <b>III</b> | <b>THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC, KIẾN THỨC CHO CÁC LỰC LƯỢNG VÀ NHÂN DÂN TRONG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>  |   |   |                            |                         |                            |  |
| 1          | Phổ biến pháp luật về phòng thủ dân sự và các văn bản liên quan cho cộng đồng.  | Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh | Bộ CHQS tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan                | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh   |

| TT        | Nội dung  | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ                            |
|-----------|---|--|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|--|
|           |   |  |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |  |
| 2         | Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, truyền thông.   | Sở Thông tin và Truyền thông           | Các sở, ngành liên quan                    | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của sở, ngành                       |
| 3         | Tiếp nhận, cấp phát các ấn phẩm, tài liệu, chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai cho các đối tượng. | Bộ CHQS tỉnh                           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            |  |
| 4         | Tham mưu tổ chức thực hiện quả Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” (theo Quyết số 533/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ).      | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ngành, UBND huyện, TP              | x                          | x                       |                            | Hướng dẫn của sở                             |
| <b>IV</b> | <b>XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>  |  |  |                            |                         |                            |  |
| 1         | Rà soát, kiện toàn các lực lượng phòng thủ dân sự.  | Các sở, ngành, UBND huyện, TP          | Bộ CHQS tỉnh                               | Thường xuyên               |                         |                            | Quyết định của các sở, ngành, UBND huyện, TP |

| TT       | Nội dung   | Cơ quan chủ trì               | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện                           |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ  |
|----------|--|-------------------------------|--|---|-------------------------|----------------------------|--|
|          |  |                               |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025)                    | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |  |
| 2        | Nhân rộng mô hình đội xung kích ở cơ sở, phát triển lực lượng tình nguyện viên trong công tác tuyên truyền, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh. | Các sở, ngành, UBND huyện, TP | Bộ CHQS tỉnh                               | Thường xuyên                                  |                         |                            | Đề án (Kế hoạch) của sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố |
| 3        | Nghiên cứu thí điểm xã hội hóa hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả một số sự cố đặc thù theo mô hình cung cấp dịch vụ.                                    | Các sở, ngành, UBND huyện, TP | Bộ CHQS tỉnh                               |   | x                       |                            | Đề án (Kế hoạch) của sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố |
| <b>V</b> | <b>RÀ SOÁT, XÂY DỰNG, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH PHÒNG THỦ DÂN SỰ CÁC CẤP</b>   |                               |  |   |                         |                            |  |
| 1        | Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.  | Bộ CHQS tỉnh                  | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | x   |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh   |
| 2        | Hướng dẫn xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương.  | Bộ CHQS tỉnh                  | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | <i>(Theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền)</i> |                         |                            | Hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh                                       |
| 3        | Rà soát điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.  | Sở Công thương                | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên                                  |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh   |
| 4        | Rà soát xây dựng, điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.   | Sở Tài nguyên và Môi trường   | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên                                  |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh   |

| TT | Nội dung  | Cơ quan chủ trì       | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ      |
|----|---|-----------------------|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|------------------------|
|    |   |                       |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                        |
| 5  | Rà soát xây dựng, điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố động đất.   | Bộ CHQS tỉnh          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 6  | Sơ kết Kế hoạch thực hiện Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 11/11/2019 của Chính phủ về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và kiến nghị xây dựng pháp luật về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. | Bộ CHQS tỉnh          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | x                          |                         |                            | Báo cáo của UBND tỉnh  |
| 7  | Rà soát xây dựng, điều chỉnh các Kế hoạch ứng phó tai nạn tàu bay dân dụng.   | Sở Giao thông vận tải | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 8  | Rà soát xây dựng, điều chỉnh Kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư.  | Công an tỉnh          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 9  | Rà soát xây dựng, điều chỉnh kế hoạch: Ứng phó sự cố an ninh mạng; bảo vệ an ninh mạng.   | Công an tỉnh          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |

| TT        | Nội dung   | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ      |
|-----------|--|--|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|------------------------|
|           |  |  |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                        |
| 10        | Rà soát xây dựng, điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc.  | Sở Công thương                         | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 11        | Rà soát xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phòng chống ứng phó: Sự cố hồ, đập thủy lợi, sự cố cháy rừng.                     | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 12        | Rà soát, xây dựng, điều chỉnh kế hoạch ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng. | Sở Giao thông vận tải                  | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 13        | Xây dựng, rà soát, điều chỉnh Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.                           | Sở Khoa học và Công nghệ               | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh |
| <b>VI</b> | <b>NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀO HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>   |  |  |                            |                         |                            |                        |
| 1         | Ứng dụng khoa học công nghệ vào giám sát, quan trắc, cảnh báo thiên tai, ô nhiễm môi trường.                                     | Sở Tài nguyên và Môi trường            | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Đề án, dự án           |
| 2         | Ứng dụng công nghệ số, công nghệ viễn thông để tăng cường kết nối, đa dạng hóa các phương thức tiếp cận với người dân để thông   | Sở Thông tin và Truyền thông           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Đề án, dự án           |

| TT | Nội dung  | Cơ quan chủ trì          | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ      |
|----|---|--------------------------|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|------------------------|
|    |   |                          |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                        |
|    | tin, cảnh báo các nguy cơ sự cố, thảm họa và phổ biến các kỹ năng cần thiết cho cộng đồng.  |                          |  |                            |                         |                            |                        |
| 3  | Tham mưu nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ công tác phòng thủ dân sự.  | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Đề tài khoa học, Đề án |
| 4  | Ứng dụng, khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo điều hành; phân tích, số liệu công dân; xác định danh tính, thực hiện an sinh xã hội trong công tác xây dựng, triển khai các phương án khắc phục hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh. | Công an tỉnh             | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan |                            | x                       |                            | Đề án                  |
| 5  | Tham mưu triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 (theo Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ).  | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | x                          | x                       |                            | Các đề án, dự án       |

| TT         | Nội dung  | Cơ quan chủ trì       | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ                       |
|------------|---|-----------------------|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|---|
|            |   |                       |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |   |
| <b>VII</b> | <b>THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>   |                       |  |                            |                         |                            |   |
| 1          | Triển khai các nội dung liên quan tới việc thành lập Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương.   | Sở Tài chính          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | x                          |                         |                            | Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương |
| 2          | Tham mưu bố trí dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm hoặc đột xuất để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với điều kiện ngân sách địa phương. | Sở Tài chính          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Hằng năm hoặc đột xuất     |                         |                            | Hướng dẫn của các cấp                   |
| 3          | Tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của Luật Đầu tư công.  | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch, Hướng dẫn của các cấp         |
| 4          | Tham mưu triển khai thực hiện Đề án “Phát triển, nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” (theo  | Bộ CHQS tỉnh          | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh                  |



| TT | Nội dung   | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện                             |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ                                  |
|----|--|--|--|---|-------------------------|----------------------------|--|
|    |  |  |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025)                      | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |  |
|    | Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 20/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ).  |  |  |   |                         |                            |  |
| 5  | Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 19/4/2023 của UBND tỉnh về Thực hiện chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.                         | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên                                    |                         |                            | Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 6  | Tham mưu triển khai thực hiện chương trình hồ chứa thủy lợi, đê điều.  | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br>(Theo hướng dẫn của Bộ NN&PTNT) |                         |                            | Hướng dẫn của các cấp                              |
| 7  | Quy hoạch và triển khai các khu vực dân cư an toàn, giảm thiểu rủi ro thiên tai cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.  | UBND huyện, TP                         | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan |   | x                       |                            | Quy hoạch của UBND huyện, TP                       |
| 8  | Hoàn thành xây dựng hệ thống công trình phòng thủ dân sự thuộc các khu vực rủi ro thiên tai cao; hoàn thành đăng ký, thống kê hệ thống công trình lưỡng dụng; xây dựng và hoàn thiện phương án, kế | Bộ CHQS tỉnh                           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | x   | x                       |                            | Đề án, Kế hoạch                                    |

| TT          | Nội dung   | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện        |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ         |
|-------------|--|------------------------------|--|----------------------------|-------------------------|----------------------------|---------------------------|
|             |  |                              |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025) | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                           |
|             | hoạch khai thác, sử dụng công trình ngầm, công trình dân sinh phục vụ cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống.   |                              |  |                            |                         |                            |                           |
| 9           | Đầu tư trang thiết bị cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, kết hợp với nâng cao năng lực cho lực lượng tại chỗ, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”. | UBND các cấp                 | Các sở, ngành có liên quan                 | Thường xuyên               |                         |                            | Đề án, Kế hoạch           |
| 10          | Triển khai thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch bảo đảm an toàn không gian mạng.   | Sở Thông tin và Truyền thông | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Đề án, dự án, kế hoạch    |
| 11          | Triển khai thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch bảo đảm an ninh mạng quốc gia.   | Công an tỉnh                 | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên               |                         |                            | Đề án, dự án, kế hoạch    |
| <b>VIII</b> | <b>HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>   |                              |  |                            |                         |                            |                           |
| 1           | Tổ chức huấn luyện lực lượng Bộ đội thường trực, Dự bị động viên, Dân quân tự vệ tham gia thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn.  | Bộ CHQS tỉnh                 | Các sở, ngành, UBND huyện, TP              | Thường xuyên               |                         |                            | Kế hoạch của Bộ CHQS tỉnh |

| TT | Nội dung  | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện  |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ               |
|----|---|--|--|--|-------------------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |   |  |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025)                                     | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                                 |
| 2  | Tổ chức huấn luyện cán bộ, nhân viên và các lực lượng làm nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn của các sở, ngành.   | Các sở, ngành                          | Bộ CHQS tỉnh                               | Thường xuyên   |                         |                            | Kế hoạch của các sở, ngành      |
| 3  | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự lồng ghép trong diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện (thành phố).   | Bộ CHQS tỉnh                           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br>(Theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu 2) |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 4  | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức tập huấn, diễn tập ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư có huy động nhiều lực lượng tham gia; diễn tập ứng phó sự cố an ninh mạng. | Công an tỉnh                           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br>(Theo hướng dẫn của Bộ Công an)                |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 5  | Chỉ đạo, hướng dẫn ứng phó với các rủi ro thiên tai có thể xảy ra đối với lĩnh vực nông nghiệp.   | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | UBND huyện, TP                             | Thường xuyên   |                         |                            | Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn  |
| 6  | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng có huy động nhiều lực lượng tham gia.   | Bộ CHQS tỉnh                           | Các sở, ngành, UBND huyện, TP liên quan    | Thường xuyên   |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |

| TT        | Nội dung  | Cơ quan chủ trì             | Cơ quan phối hợp                           | Thời gian thực hiện   |                         |                            | Sản phẩm nhiệm vụ               |
|-----------|---|-----------------------------|--|---|-------------------------|----------------------------|---------------------------------|
|           |   |                             |  | Giai đoạn 1 (đến năm 2025)  | Giai đoạn 2 (2026-2030) | Giai đoạn 3 (sau năm 2030) |                                 |
| 7         | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng y tế theo kịch bản ứng phó với các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh. | Sở Y tế                     | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br><i>(theo hướng dẫn của Bộ Y tế)</i>                     |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 8         | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức diễn tập ứng phó thảm họa ô nhiễm môi trường.   | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br><i>(theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường)</i> |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 9         | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức diễn tập ứng phó thảm họa hoá chất độc.   | Bộ CHQS tỉnh                | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br><i>(theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu 2)</i>   |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| 10        | Tham mưu chỉ đạo và tổ chức diễn tập ứng phó các sự cố, thảm họa phóng xạ, bức xạ và hạt nhân.  | Bộ CHQS tỉnh                | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Thường xuyên<br><i>(theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu 2)</i>   |                         |                            | Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| <b>IX</b> | <b>SƠ KẾT, TỔNG KẾT VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN VỀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ</b>  |                             |  |   |                         |                            |                                 |
| -         | Sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, đề ra định hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo.          | Bộ CHQS tỉnh                | Các sở, ngành, UBND huyện, TP có liên quan | Định kỳ   |                         |                            | Kế hoạch của UBND tỉnh          |

